



HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP

SINH VIÊN NGÀNH KỸ THUẬT PHẦN MỀM

HOC KÝ SPRING 2018







NỘI DUNG

I. Quy định làm KLTN

II. Timeline

III. Xét và công nhận tốt nghiệp





QUY ĐỊNH LÀM KLTN







QUY ĐỊNH LÀM KLTN

- Thời gian thực hiện: 15 tuần bao gồm cả bảo vệ KLTN lần đầu (08/01/2018 05/5/2018)
- Trong quá trình làm KLTN sinh viên có 6 báo cáo tiến độ với tỷ trọng nêu trong đề cương KLTN
- Sinh viên có nguyện vọng đổi tên KLTN cần có chữ ký của giảng viên hướng dẫn. Deadline nhận đơn: 10/02/2018





QUY ĐỊNH LÀM KLTN

- Sinh viên nộp KLTN cho phòng TC&QLĐT theo thời gian thông báo, gồm các tài liệu:
 - 04-05 bản KLTN bìa mềm
 - 04-05 bản bìa mềm slide thuyết trình
 - 01 đĩa CD ghi tên đề tài gồm: slide thuyết trình, report final,
 Source code
- Sinh viên không nộp đúng và đủ các tài liệu nêu trên theo thời hạn yêu cầu thì không được phép tham gia bảo vệ
- Được giảng viên hướng dẫn đồng ý cho bảo vệ ghi rõ trong mẫu "Phiếu nhận xét đồ án tốt nghiệp"





CHẨM BẢO VỆ KLTN

- Sinh viên bảo vệ lần lượt theo thứ tự.
- Thời gian tối đa cho 1 nhóm trình bày: 45' thuyết trình và 20' trả lời đảm bảo các thành viên trong nhóm có khoảng thời gian thuyết trình bằng nhau.
- Chủ tịch Hội đồng chấm đồ án tốt nghiệp nhận xét kết quả đồ án ngay tại buổi bảo vệ sau khi nhóm đề tài bảo vệ xong.
- Sinh viên không đạt KLTN đợt 1 được bảo vệ lần 2 trong vòng 01 tháng. Hội đồng chấm đồ án tốt nghiệp lần 2 sẽ bao gồm thành viên Hội đồng 1 và thành viên khác (nếu cần).
- Trong buổi bảo vệ khóa luận lần 2, ngoài những nội dung phải trình bày giống lần 1, sinh viên phải trình bày thêm các nhận xét đã được Hội đồng TN nêu ở lần 1 và những sửa đổi.





THỨ TỰ TRÌNH BÀY ĐỒ ÁN

- Trang bìa ngoài
- Trang đệm (trang lót): dùng để dán ép bìa ngoài với các trang trong
- Trang bìa trong
- Nội dung Đồ án: Đặt vấn đề, giải quyết vấn đề, KL
- Trang muc luc:
- Trang thuật ngữ, chữ viết tắt (nếu có)
- Trang tài liệu tham khảo
- Một số trang khác nên có: Trang lời cảm ơn; trang danh mục các bảng biểu, sơ đồ, hình...
- Phụ lục của KLTN: Đặt ở phần cuối hoặc đóng quyển riêng





TIMELINE







TIMELINE

Report	Sinh viên xem lịch nộp các report trên syllabus		
Đổi tên đề tài	Sinh viên có thể đổi tên đề tài nhiều lần		
	Thời hạn nhận đơn: Hết ngày 10/02/2018 – Đơn xin đổi tên đề tài cần có xác nhận của GVHD		
Nộp giấy tờ xét TN	Các giấy tờ cần nộp đều phải công chứng dấu đỏ bao gồm:		
	Giấy khai sinh		
	Chứng minh thư		
	Bằng tốt nghiệp cấp 3		
	Thời hạn nộp giấy tờ: Từ 01/03 – 31/03/2018		
Nộp KLTN	Dự kiến: 24/04/2018		
Bảo vệ	Dự kiến: 03 – 04/5/2018		





XÉT VÀ CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP







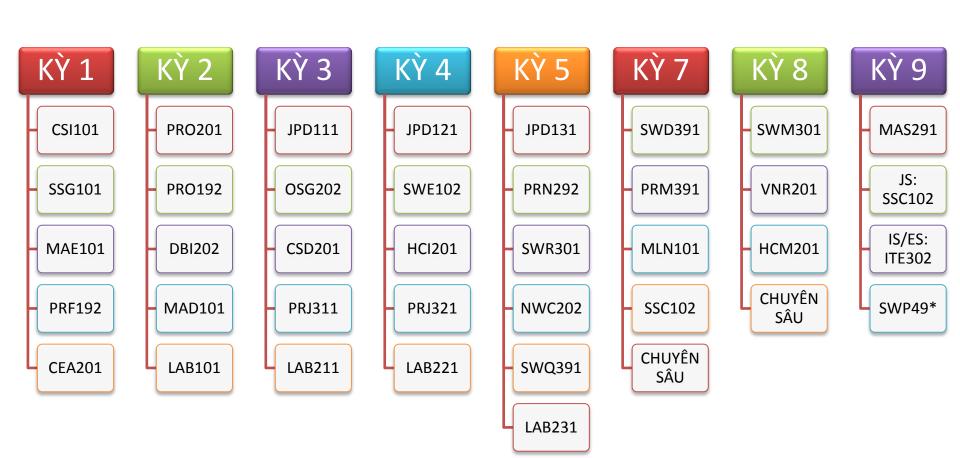
XÉT VÀ CÔNG NHẬN TN

- Hoàn thành tối thiểu **132** tín chỉ chuyên môn: trong bảng điểm không có môn nào bị fail
- Đạt tối thiểu 6 tín chỉ giáo dục thể chất, 10 tín chỉ OJT, có chứng chỉ GDQP, SYB301
- Đạt chứng chỉ Summit 2
- · Hoàn thành chương trình nhạc cụ dân tộc
- Hoàn tất các trách nhiệm với các bộ phận: tài chính, thư viện, công tác sinh viên



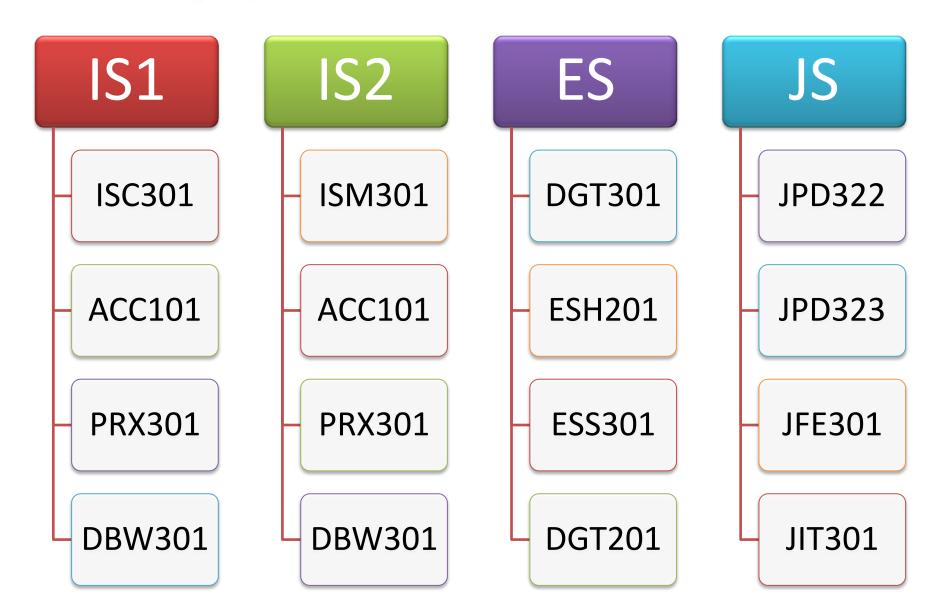


DANH SÁCH CÁC MÔN SV PHẢI HỌC NGÀNH SE





DANH SÁCH CÁC MÔN CHUYÊN SÂU SE ĐẠI HỌC FPT







THÔNG TIN TRONG BẢNG ĐIỂM

ĐẠI HỌC FPT

Số tín chỉ đã học bao gồm:

- 1. Số tín chỉ tính điểm TB tích lũy
- 2. 6 tín chỉ GDTC
- 3. 10 tín chỉ OJT

∑ Số tín chỉ nợ	\sum Số tín chỉ đã học	\sum Số tín chỉ tính điểm trung bình tích lũy	Điểm trung bình tích lũy
\sum Fail credits	∑ Credits studied	∑ Credits for academic average	Grade point average
0	145	129	8.60

Số tín chỉ tính điểm trung bình tích lũy không bao gồm tiếng anh dự bị và Giáo dục Quốc Phòng Số điểm xác định hạng TN





XÉT VÀ CÔNG NHẬN TN

- Cân nhắc học cải thiện điểm trước khi xét tốt nghiệp
- Nộp đủ các giấy tờ bản sao có công chứng cho phòng Đào tạo khi được yêu cầu: Bao gồm
 - Giấy khai sinh
 - Chứng minh nhân dân
 - Bằng tốt nghiệp THPT
- Ký xác nhận bảng điểm trước khi xét tốt nghiệp
- Kiếm tra lại thông tin cá nhân (họ tên, ngày tháng năm sinh) trên bảng điểm, bằng, CCTA.





THANK YOU